B¸ GIAO THĎNG V¾ N Tü I
TRh` NG CAO ¸ ¬NG GTVT III

C¸ NG HđA Xë H¸ I CH¸ NGHQA VI˜ T NAM
¸¸ c lđp - T¸ do - HÜnh ph¼c

BÜ NG ¸ IqM H˜ C PHЫN - MĎN THê NH PHЫN

Kh· a h` c** :  **L¸ p h` c : 36VHCD1 **NŁm h` c** : 2012-2013 **¸ VHT** : 20 (300,0,0,0, 0,0)

H˜ ¸ T : **H` c phŁn** : 122VH064100502 - Toán  **H` c k8** : HK02

STT	Më S´	L¸ P SV	H˜ Vê Tą N		NGÀY SINH	¸ IqM THê NH PHЫN										TBC TP	QUY TS 50%	¸ IqM THI	QUY TS 50%	¸ IqM TK	GHI CHÚ
						L1	L2	L3	L4	L5	L6	L7	L8	L9	L10						
1	3601010072	36VHCD1	L·ęVŁn	Chùm	01/01/1995						6.0	6.0	7.0	6.0	7.0	6.3	3.2	5.0	2.5	5.7	
2	3601010021	36VHCD1	PhÜm TŁi	Du	20/04/1993						6.0	7.0	6.0	6.0	5.0	6.2	3.1	8.0	4.0	7.1	
3	3601010010	36VHCD1	L° Qu´ c	Duy	06/10/1995						6.0	4.0	0.0	0.0	0.0	1.7	0.9	0.0	0.0	0.8	
4	3601010041	36VHCD1	Nguy¸ n Hu8nh ¸¨ c	Huy	29/07/1995						4.0	5.0	4.0	5.0	0.0	3.0	1.5	0.0	0.0	1.5	
5	3601010015	36VHCD1	Nguy¸ n Th¨ nh	Lđp	01/12/1991						0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
6	3601010065	36VHCD1	Phan Duy	Long	09/07/1994						5.0	6.0	6.0	6.0	7.0	6.0	3.0	6.0	3.0	6.0	
7	3601010069	36VHCD1	Nguy¸ n Ho¨ ng Nhđt	Minh	22/08/1995						5.0	5.0	5.0	6.0	5.0	5.2	2.6	5.0	2.5	5.1	
8	3601010026	36VHCD1	B¼i Tr` ng	Nghą	23/11/1995						5.0	4.0	5.0	5.0	0.0	3.2	1.6	5.0	2.5	4.1	
9	3601010080	36VHCD1	¸ Hng Qu´ c	Nhi˙ m	03/12/1988						0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
10	3601010081	36VHCD1	Phan Thành	Phát	04/09/1995						5.0	4.0	6.0	6.0	5.0	5.2	2.6	6.0	3.0	5.6	
11	3601010056	36VHCD1	Cao Hoài	Ph·Ę c	01/02/1992						0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
12	3601010040	36VHCD1	Nguy¸ n Hu8nh	Ph·Ę c	30/08/1993						6.0	7.0	6.0	6.0	7.0	6.3	3.2	5.0	2.5	5.7	
13	3601010027	36VHCD1	Nguy¸ n Tr` ng	Tâm	15/07/1994						5.0	4.0	5.0	5.0	0.0	3.2	1.6	0.0	0.0	1.6	
14	3601010050	36VHCD1	Lê Thanh	TiJh	12/04/1997						0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
15	3601010008	36VHCD1	Lê Thanh	Tín	03/08/1996						6.0	6.0	5.0	6.0	7.0	6.0	3.0	8.0	4.0	7.0	
16	3601010091	36VHCD1	PhÜm	Tuân	20/10/1990						7.0	7.0	7.0	7.0	8.0	7.0	3.5	7.0	3.5	7.0	
17	3601010043	36VHCD1	Tr·Ęng Anh	TuŁi	12/08/1993						7.0	6.0	6.0	7.0	6.0	6.7	3.4	7.0	3.5	6.8	
18	3601010078	36VHCD1	Hu8nh L° Trung	T¸	02/11/1997						5.0	4.0	0.0	0.0	0.0	1.5	0.8	0.0	0.0	0.8	
19	3601010034	36VHCD1	Nguy¸ n Trung	Thành	03/01/1996						4.0	4.0	0.0	0.0	0.0	1.3	0.7	0.0	0.0	0.7	
20	3601010090	36VHCD1	L·Ęng VŁn	Thđng	21/06/1995						0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	

T˙ ng s´ : 20 h̀ c sinh sinh vi°n

Tp.HCM, ngày ..... / ..... / .....

TrÉ ng Khoa **Gi§o Vi°n B¸ M¹ n** **Gi§o V¨ Khoa**